



DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VÒNG 2

(Kèm theo Thông báo số 2105/TB-BVĐKT ngày 10/6/2026 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
I	Vị trí việc làm Bác sĩ (Bác sĩ hạng III, Mã số: V.08.01.03)					
1	0101	Lê Tuấn Anh	04/10/1995	Bác sĩ Y khoa	Xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	
2	0102	Thân Trọng Trung Anh	22/3/1997	Bác sĩ Y khoa	Xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
3	0103	Lê Hồng Anh	08/02/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hợp Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
4	0104	Phạm Thị Ngọc Anh	27/9/1997	Bác sĩ Y đa khoa	Xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
5	0105	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	26/3/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Tiên Trang, tỉnh Thanh Hoá	
6	0106	Trịnh Thị Ba	30/3/1996	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
7	0107	Lê Thị Bình	09/5/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
8	0108	Hà Văn Chiến	28/8/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Hợp Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
9	0109	Nguyễn Thị Chúc	18/01/2001	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
10	0110	Lê Xuân Cương	12/8/1995	Bác sĩ Y khoa	Xã Thành Vinh, tỉnh Thanh Hoá	
11	0111	Mai Tiến Đạt	23/4/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hồ Vương, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
12	0112	Phạm Minh Đức	30/12/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hoá	
13	0113	Nguyễn Hữu Đức	30/01/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
14	0114	Trịnh Văn Đức	24/10/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Tân Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
15	0115	Đào Thị Dung	03/4/1998	Bác sĩ Y khoa	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
16	0116	Viên Đình Dũng	30/11/1992	BSCKI Ngoại khoa	Phường Nam Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
17	0117	Nguyễn Văn Dũng	20/8/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã An Nông, tỉnh Thanh Hoá	
18	0118	Nguyễn Đăng Dũng	08/12/2001	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
19	0119	Đặng Văn Dũng	10/8/1995	Bác sĩ Y khoa	Xã Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	
20	0120	Nguyễn Ngọc Thuỳ Dương	05/9/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
21	0121	Vũ Quang Duy	25/5/2000	Bác sĩ Y khoa	Phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	
22	0122	Hà Lê Duyên	10/01/1994	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
23	0123	Vũ Hồng Giang	20/12/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
24	0124	Đoàn Thu Giang	09/10/1998	Bác sĩ Y khoa	Xã Mậu Lâm, tỉnh Thanh Hoá	
25	0125	Phạm Thị Giang	09/9/2000	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
26	0126	Lê Thị Giang	19/5/1995	Bác sĩ Y khoa	Xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
27	0127	Lê Thị Giang	08/5/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Tân Ninh, tỉnh Thanh Hoá	
28	0128	Bùi Thị Ngọc Hà	10/10/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hoá	
29	0129	Nguyễn Lê Thu Hà	20/10/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Giang, tỉnh Thanh Hoá	
30	0130	Hoàng Nhật Hải	26/9/2000	Bác sĩ Y khoa	Phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	
31	0131	Lê Thị Hằng	05/4/1998	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Châu, tỉnh Thanh Hoá	
32	0132	Triệu Yến Hạnh	20/11/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
33	0133	Nguyễn Văn Hiếu	31/3/1999	Bác sĩ Y khoa	Xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
34	0134	Đình Ngọc Hiếu	21/10/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Vân Du, tỉnh Thanh Hoá	
35	0135	Hoàng Thị Hoa	11/4/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
36	0136	Lê Việt Hoàng	02/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
37	0137	Lê Mai Hồng	12/6/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
38	0138	Lê Thị Hồng	21/10/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hoá	
39	0139	Lê Sỹ Hùng	05/3/1991	BSCKI GMHS	Xã Nông Công, tỉnh Thanh Hoá	
40	0140	Lê Mai Hương	19/12/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
41	0141	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	17/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thiết Ống, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
42	0142	Nguyễn Ngọc Huy	14/05/2001	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	
43	0143	Trịnh Quang Huy	25/8/1999	Bác sĩ Đa khoa	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
44	0144	Cao Khánh Huyền	19/9/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	
45	0145	Nguyễn Thị Khuyên	15/8/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Hải Hưng, thành phố Hải Phòng	
46	0146	Bùi Tuấn Kiệt	10/01/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	
47	0147	Nguyễn Thị Mai Liên	23/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
48	0148	Tạ Thị Linh	15/01/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hoá	
49	0149	Trần Thị Khánh Linh	27/10/2000	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	
50	0150	Trịnh Khánh Linh	13/02/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
51	0151	Nguyễn Thiên Long	08/4/1998	Bác sĩ Y đa khoa	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
52	0152	Nguyễn Thế Lực	12/9/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
53	0153	Lê Công Minh	20/10/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
54	0154	Lê Thị Minh	01/3/1996	Bác sĩ Y khoa	Xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
55	0155	Mai Thị Minh	14/5/2001	Bác sĩ Y khoa	Phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
56	0156	Lê Hải My	08/8/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quốc quản	Ghi chú
57	0157	Lê Vũ Trà My	19/7/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
58	0158	Đỗ Hà My	27/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Xuân Hoà, tỉnh Thanh Hoá	
59	0159	Nguyễn Đức Nam	14/10/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Nông Công, tỉnh Thanh Hoá	
60	0160	Hoàng Nam	15/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
61	0161	Hoàng Kim Hoài Nam	22/8/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	
62	0162	Bùi Thị Ngân	22/12/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hoá	
63	0163	Nguyễn Đình Nhân	17/11/1995	Bác sĩ Y đa khoa	Xã Yên Trùng, tỉnh Thanh Hoá	
64	0164	Nguyễn Thị Hồng Nhung	07/10/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	
65	0165	Nguyễn Thị Trang Nhung	16/10/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Đông Thành, tỉnh Thanh Hoá	
66	0166	Nguyễn Thị Oanh	25/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
67	0167	Nguyễn Hồng Phúc	12/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoàng Giang, tỉnh Thanh Hoá	
68	0168	Trần Đình Phúc	10/7/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Lý Nhân, tỉnh Ninh Bình	
69	0169	Hoàng Mai Phuong	31/01/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
70	0170	Phạm Thị Quỳnh	01/9/1999	Bác sĩ Y khoa	Xã Quảng Bình, tỉnh Thanh Hoá	
71	0171	Phạm Thị Dương Quỳnh	22/4/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thọ Bình, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
72	0172	Vũ Ngọc Sơn	16/3/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hoá	
73	0173	Lê Đăng Sơn	04/5/1993	BSCKI Ngoại khoa	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
74	0174	Nguyễn Thọ Thái	07/7/2000	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	
75	0175	Lê Phương Thảo	25/6/1997	Bác sĩ Y đa khoa	Xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
76	0176	Phạm Thanh Thiên	11/11/1997	BSNT, Thạc sĩ, BSCKI Ngoại khoa	Xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hoá	
77	0177	Bùi Thị Thịnh	15/12/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
78	0178	Trịnh Minh Thơ	15/10/1993	Bác sĩ Đa khoa	Xã Trà Giang, tỉnh Hưng Yên	
79	0179	Đỗ Thị Thu	10/4/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hoá	
80	0180	Nguyễn Minh Thư	27/6/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
81	0181	Mai Út Thương	01/12/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
82	0182	Lê Trọng Thủy	12/02/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Tân Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
83	0183	Lê Khánh Trang	22/8/2001	Bác sĩ Y khoa	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
84	0184	Lê Thị Trang	28/02/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Thọ Ngọc, tỉnh Thanh Hoá	
85	0185	Lê Thị Hạnh Trang	07/6/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Hoằng Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
86	0186	Hà Minh Tùng	13/5/2000	Bác sĩ Y khoa	Xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hoá	
87	0187	Nguyễn Sỹ Tùng	27/5/1993	BSCKI Chẩn đoán hình ảnh	Xã Hoá Quý, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
88	0188	Đỗ Hoàng Tùng	01/12/1997	Bác sĩ Y đa khoa	Xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hoá	
89	0189	Dương Thị Ánh Tuyết	14/10/1991	BSCKI Thần kinh	Xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hoá	
90	0190	Quách Huyền Vân	25/4/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hoá	
91	0191	Lê Thị Hồng Văn	12/7/1996	Bác sĩ Y khoa	Xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
92	0192	Trịnh Quốc Việt	15/7/2001	Bác sĩ Y khoa	Xã Trường Văn, tỉnh Thanh Hoá	
93	0193	Nguyễn Hoàng Anh	08/7/2001	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	Xã Nông Công, tỉnh Thanh Hoá	
94	0194	Mai Chí Đạt	29/7/1992	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	Xã Hà Long, tỉnh Thanh Hoá	
95	0195	Vương Thuỳ Dương	09/12/2001	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	Xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hoá	
96	0196	Trịnh Khánh Huyền	29/10/2001	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	Xã Hoàng Giang, tỉnh Thanh Hoá	
97	0197	Nguyễn Thị Nga	16/12/1991	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	Phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hoá	
98	0198	Lê Thanh Nga	16/11/1993	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	Xã Tân Ninh, tỉnh Thanh Hoá	
99	0199	Trương Thị Ân	17/7/1994	Bác sĩ Y học cổ truyền	Xã Định Tân, tỉnh Thanh Hoá	
100	01100	Cao Thị Liên	30/12/2000	Bác sĩ Y học cổ truyền	Xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hoá	
101	01101	Trịnh Thị Hương Ly	05/7/1992	Bác sĩ Y học cổ truyền	Xã Xuân Lập, tỉnh Thanh Hoá	
102	01102	Nguyễn Thị Ngọc Mai	12/01/1996	Bác sĩ Y học cổ truyền	Xã Hoàng Sơn, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
103	01103	Trịnh Thị Phương	26/9/1993	Bác sĩ Y học cổ truyền	Xã An Nông, tỉnh Thanh Hoá	
104	01104	Lê Thị Đài Trang	28/4/1995	Bác sĩ Y học cổ truyền	Xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
105	01105	Phạm Thu Trang	16/02/2000	Bác sĩ Y học cổ truyền	Xã Đồng Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
II	Vị trí việc làm Dược (Dược hạng III, Mã số: V. 08.08.22)					
1	0201	Vũ Thị Hà Giang	01/9/2001	Dược sĩ	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
2	0202	Nguyễn Thuý Hiền	14/9/2001	Dược sĩ	Xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hoá	
3	0203	Nguyễn Thị Thanh Huyền	23/7/1999	Dược sĩ	Xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	
4	0204	Nguyễn Thu Huyền	08/9/2000	Dược sĩ	Xã Thọ Phú, Thanh Hoá	
5	0205	Phạm Khánh Linh	08/5/2001	Dược sĩ	Xã Thiên Nhân, tỉnh Nghệ An	
6	0206	Lê Thị Phương Linh	12/7/1999	Dược sĩ	Xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
7	0207	Nguyễn Thị Xuân Mai	15/3/2001	Dược sĩ	Xã Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
8	0208	Nguyễn Thị Hoài Thương	03/11/1994	Dược sĩ	Xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	
9	0209	Lê Thị Trang	24/02/2000	Dược sĩ	Xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hoá	
III	Vị trí việc làm Điều dưỡng					
A	Điều dưỡng hạng III, Mã số: V.08.05.12					

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
1	0301	Phùng Thị Phương Anh	23/6/2000	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
2	0302	Phạm Vân Anh	27/10/2002	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
3	0303	Hà Quốc Cận	17/10/1998	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Pù Luông, tỉnh Thanh Hoá	
4	0304	Nguyễn Thị Đào	02/02/1997	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Đông Thành, tỉnh Thanh Hoá	
5	0305	Lại Thị Duyên	27/2/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
6	0306	Lê Thị Hà	14/12/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
7	0307	Lê Thị Hào	02/10/2002	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
8	0308	Lê Thanh Huyền	28/8/1996	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	
9	0309	Nguyễn Thị Lệ	12/02/2001	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
10	0310	Vũ Thủy Linh	24/3/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
11	0311	Nguyễn Hoài Linh	10/9/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Hoằng Thanh, tỉnh Thanh Hoá	
12	0312	Nguyễn Thị Linh	31/10/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	
13	0313	Tổng Thị Nga	09/4/1999	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
14	0314	Hà Thị Thuý Nga	07/7/2002	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Xuân Lập, tỉnh Thanh Hoá	
15	0315	Lê Thị Thanh Ngân	01/02/2002	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
16	0316	Dương Thị Thanh Ngân	02/12/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
17	0317	Phan Thị Mai Ngân	28/10/2000	Cử nhân Điều dưỡng	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
18	0318	Hà Thị Hạnh Như	10/9/1999	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
19	0319	Trịnh Thị Oanh	02/9/2001	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
20	0320	Nguyễn Thị Quỳnh	20/9/1996	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Tây Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	
21	0321	Nguyễn Hoàng Tài	25/10/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Đồng Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
22	0322	Nguyễn Thị Thanh Thủy	08/6/2000	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Hợp Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
23	0323	Hoàng Hà Trang	10/8/2003	Cử nhân Điều dưỡng	Xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
B	Điều dưỡng hạng IV, Mã số: V.08.05.13					
1	0401	Lê Thị Quỳnh Anh	25/3/2000	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
2	0402	Nguyễn Trâm Anh	02/11/2001	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
3	0403	Trần Thị Mai Anh	04/9/2004	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	xã Quảng Ninh, tỉnh Thanh Hoá	
4	0404	Mai Thị Vân Anh	27/4/2001	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Đường Lâm, Hà Nội	
5	0405	Hoàng Quỳnh Anh	24/10/2004	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hoá	
6	0406	Lê Phú Ba	26/7/1994	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Hoàng Thanh, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
7	0407	Quách Gia Bảo	10/9/2002	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá	
8	0408	Nguyễn Thị Cúc	21/02/2000	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
9	0409	Mai Hùng Đông	04/7/2000	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Ba Đình, tỉnh Thanh Hoá	
10	0410	Trịnh Thị Dung	07/4/1990	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
11	0411	Đỗ Thuỳ Dương	23/11/2003	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
12	0412	Nguyễn Thị Vân Hà	10/6/2002	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	
13	0413	Bùi Hồng Hạnh	25/8/2002	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	
14	0414	Lê Thị Thu Hiền	30/01/2004	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Công Chính, tỉnh Thanh Hoá	
15	0415	Đặng Thị Hoa	27/10/1993	Cao đẳng Điều dưỡng	Xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
16	0416	Lê Thị Hương	08/10/1992	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
17	0417	Nguyễn Thị Hương	02/8/1997	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Quảng Ninh, tỉnh Thanh Hoá	
18	0418	Lê Thị Huyền	21/11/2003	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
19	0419	Hoàng Văn Kiên	29/8/2004	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Tân Dân, tỉnh Thanh Hoá	
20	0420	Nguyễn Thị Lý	05/10/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	Xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
21	0421	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	21/8/2004	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
22	0422	Nguyễn Thị Thuý Nhi	01/12/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
23	0423	Mai Lâm Oanh	25/12/2000	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Xuân Lập, tỉnh Thanh Hoá	
24	0424	Lê Minh Phúc	19/10/2003	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình	
25	0425	Nguyễn Thị Phương	02/3/1993	Cao đẳng Điều dưỡng	Xã Thăng Bình, tỉnh Thanh Hoá	
26	0426	Phạm Thị Thảo	24/4/2003	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
27	0427	Lê Thị Thu	29/9/2004	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Nam Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
28	0428	Phạm Thị Thương	02/11/2002	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Đông Thành, tỉnh Thanh Hoá	
29	0429	Ngô Hoài Thương	29/9/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	
30	0430	Lê Bảo Tiến	09/9/1998	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	
31	0431	Ngô Mạnh Toàn	29/8/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Xã Yên Phú, tỉnh Thanh Hoá	
32	0432	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	02/01/2001	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
33	0433	Lê Thị Trang	21/12/2002	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
34	0434	Nguyễn Tuấn Vũ	08/12/1998	Cao đẳng Điều dưỡng (Danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Định Tân, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
IV	Vị trí việc làm Kỹ thuật y hạng III (Mã số: V.08.07.18)					
A	Kỹ thuật y hạng III (Mã số: V.08.07.18)					
1	0501	Nguyễn Thị Ngọc Anh	26/8/2003	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Thọ Ngọc, tỉnh Thanh Hoá	
2	0502	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	16/9/2003	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	
3	053	Trần Thị Hằng	27/12/2003	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Thắng Lợi, tỉnh Thanh Hoá	
4	054	Lê Thu Hằng	27/3/2000	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Xuân Hoà, tỉnh Thanh Hoá	
5	055	Lê Thu Hiền	15/12/2003	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
6	056	Nguyễn Duy Hùng	29/8/2003	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
7	057	Lê Văn Huy	20/12/2002	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
8	0508	Nguyễn Thị Ngọc Lê	17/9/1997	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Thắng Lợi, tỉnh Thanh Hoá	
9	059	Đặng Hà Linh	26/4/2002	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình	
10	0510	Nguyễn Hoài Nam	24/02/2000	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ	
11	0511	Nguyễn Anh Nhi	20/11/2000	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	
12	0512	Phạm Văn Phát	28/8/2002	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
13	0513	Nguyễn Bích Phương	02/02/2002	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
14	0514	Phạm Thị Minh Tâm	28/4/2001	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
15	0515	Lê Thị Thanh Thảo	21/6/2003	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Trung Chính, tỉnh Thanh Hoá	
16	0516	Trần Huỳnh Anh Thư	21/4/2003	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
17	0517	Đỗ Thị Thương	28/3/2001	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
18	0518	Nguyễn Thị Huyền Trang	25/8/2002	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
19	0519	Lê Minh Huyền Trang	15/8/1999	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hoá	
20	0520	Lê Thị Trang	01/9/1990	Cử nhân Xét nghiệm y học	Xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hoá	
21	0521	Mai Thị Uyên	20/11/2001	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xã Hồ Vương, tỉnh Thanh Hoá	
22	0522	Dương Công Vinh	04/01/2002	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
23	0523	Lê Phú Đăng	18/5/2002	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
24	0524	Đặng Thanh Hương	23/8/2002	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Xã Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	
25	0525	Văn Võ Huy	11/11/2002	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Xã Quan Thành, tỉnh Nghệ An	
26	0526	Lê Trang Nhung	25/11/2003	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
27	0527	Lê Nguyên Diên	06/7/2002	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học	Xã Trung Chính, tỉnh Thanh Hoá	
B	Kỹ thuật y hạng IV (Mã số: V.08.07.19)					

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
1	0601	Nguyễn Đức Anh	23/9/2003	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng	
2	0602	Nguyễn Duy Công	05/9/1997	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
3	0603	Hoàng Ngọc Hải	04/10/2001	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	
4	0604	Nguyễn Thị Nga	09/8/1996	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hoá	
5	0605	Kiều Thanh Ngọc	15/8/1999	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Đức Thọ, Hà Tĩnh	
6	0606	Lê Tiên Phong	24/9/2004	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Thăng Bình, tỉnh Thanh Hoá	
7	0607	Lê Thị Thu	11/4/1993	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
8	0608	Mai Thị Trang	12/9/2002	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Hoàng Thanh, tỉnh Thanh Hoá	
9	0609	Trịnh Mai Trang	08/3/2004	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Sầm Sơn, Thanh Hoá	
10	0610	Lê Thuý Hằng	13/9/2000	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
11	0611	Nguyễn Trọng Huy	25/8/1991	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
12	0612	Lê Thị Thuý Linh	20/4/2000	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Hợp Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
13	0613	Tổng Xuân Long	02/9/2004	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Trường Văn, tỉnh Thanh Hoá	
14	0614	Nguyễn Văn Minh	27/02/2003	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
15	0615	Trần Văn Tùng	21/6/2000	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
16	0616	Lê Minh Giang	20/10/2002	Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng (danh hiệu cử nhân thực hành)	Xã Định Hoà, tỉnh Thanh Hoá	
V	Vị trí việc làm Dinh dưỡng (Dinh dưỡng hạng III, Mã số: V.08.09.25)					
1	0701	Ngô Thị Đức Hiền	09/9/2000	Cử nhân Dinh dưỡng	phường Sầm Sơn, Thanh Hoá	
2	0702	Nguyễn Thị Hà Phương	28/5/2003	Cử nhân Dinh dưỡng	Phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hoá	
3	0703	Phạm Thị Thu	24/11/2002	Cử nhân Dinh dưỡng	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
4	0704	Trịnh Thị Thu Trang	20/3/1997	Cử nhân Dinh dưỡng	Xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
VI	Vị trí việc làm Công tác Xã hội (Công tác Xã hội viên, Mã số: V.09.04.02)					
1	0801	Nguyễn Thuý An	31/7/2001	Cử nhân Công tác Xã hội	Xã Hoằng Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
2	0802	Ngô Thị Anh	01/10/1990	Đại học Công tác Xã hội	Xã Quảng Yên, tỉnh Thanh Hoá	
3	0803	Đặng Quốc Cường	17/02/2001	Cử nhân Công tác Xã hội	Xã Hoằng Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
4	0804	Phạm Thị Duyên	01/8/1992	Cử nhân Công tác Xã hội	Xã Công Chính, tỉnh Thanh Hoá	
5	0805	Phạm Hoàng Hải	17/02/2000	Cử nhân Xã hội học	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
6	0806	Lê Thị Hồng	18/5/2003	Cử nhân Kinh tế	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Chứng chỉ Nghiệp vụ công tác xã hội
7	0807	Lê Thị Hồng	31/10/2001	Cử nhân Công tác Xã hội	Xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
8	0808	Lê Thị Hương	02/01/1994	Đại học Xã hội học	Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hoá	
9	0809	Mai Anh Linh	24/12/1995	Đại học Xã hội học	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	
10	0810	Tổng Thị Linh	24/8/1997	Đại học Công tác Xã hội	Xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hoá	
11	0811	Lê Đăng Minh	19/3/2001	Cử nhân Kế toán	Xã Hợp Tiến, tỉnh Thanh Hoá	Chứng chỉ Nghiệp vụ công tác xã hội
12	0812	Phạm Thanh Nhân	23/11/1990	Đại học Xã hội học	phường Đông Quang, Thanh Hoá	
13	0813	Hoàng Thị Phương	17/11/2002	Cử nhân Giáo dục đặc biệt	Xã Quảng Yên, tỉnh Thanh Hoá	
14	0814	Hồ Thị Thu	17/11/1995	Cử nhân Công tác Xã hội; Thạc sĩ Khoa học Giáo dục (ngành Giáo dục đặc biệt)	Xã Hồ Vương, tỉnh Thanh Hoá	
15	0815	Phạm Huyền Trang	27/8/1998	Cử nhân Công tác Xã hội	Xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hoá	
16	0816	Hoàng Đạt Tuấn	05/5/1994	Cử nhân Xã hội học	Xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hoá	
VII Vị trí việc làm Công nghệ thông tin (Công nghệ thông tin hạng III, Mã số: V.11.06.14)						
1	0901	Lê Như Anh	10/01/1986	Kỹ sư Khoa học máy tính	Xã Trường Văn, tỉnh Thanh Hoá	
2	0902	Nguyễn Nhật Anh	11/01/1998	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Xã Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
3	0903	Đoàn Hoàng Đức Anh	04/04/2002	Đại học Công nghệ thông tin	Xã Hoàng Giamh, tỉnh Thanh Hoá	
4	0904	Nguyễn Hoàng Đức	03/6/1998	Cử nhân Kỹ thuật phần mềm	Xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
5	0905	Trần Trọng Huy	06/8/2001	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Xã Xuân Tín, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
6	0906	Phùng Bá Quang Huy	08/01/2001	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Xã Tân Châu, tỉnh Thanh Hoá	
7	0907	Hoàng Thị Huyền	24/8/2002	Cử nhân Công nghệ thông tin	Xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hoá	
8	0908	Trần Thanh Lâm	28/12/2002	Cử nhân Công nghệ thông tin	Xã Hoàng Giang, tỉnh Thanh Hoá	
9	0909	Nguyễn Hoài Sơn	01/8/2002	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hoá	
10	0910	Nguyễn Lê Thanh	15/01/2000	Cử nhân Công nghệ thông tin	Xã Nam Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	
VIII	Vị trí việc làm Quản lý vật tư, thiết bị y tế (Kỹ sư hạng III, Mã số: V.05.02.07)					
1	1001	Đông Vương Hưng	19/9/1999	Cử nhân Kỹ thuật y sinh	Xã Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá	
2	1002	Tổng Quang Minh	02/5/2003	Cử nhân Kỹ thuật y sinh	Xã Hà Long, tỉnh Thanh Hoá	
IX	Vị trí việc làm Đào tạo, chỉ đạo tuyển (Chuyên viên, Mã số: 01.003)					
1	1101	Lê Bình Anh	28/8/2003	Cử nhân Tài chính -Ngân hàng	Xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá	
2	1102	Hoàng Linh Đan	20/8/2001	Dược sĩ	Xã Cẩm Tân, tỉnh Thanh Hoá	
3	1103	Lê Khánh Hạ	07/12/2000	Dược sĩ	Xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
4	1104	Nguyễn Mai Linh	19/8/2001	Cử nhân Tài chính -Ngân hàng	Xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hoá	
5	1105	Lê Quỳnh Mai	08/02/1995	Thạc sĩ kinh tế Tài chính -Ngân hàng	Xã Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	
6	1106	Nguyễn Cẩm Nhung	30/3/2003	Cử nhân Y tế công cộng	Xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hoá	
7	1107	Trịnh Thị Tâm	23/8/1993	Cử nhân Tài chính -Ngân hàng	Xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
8	1108	Nguyễn Thị Thảo	28/6/1991	Cử nhân Y tế công cộng	Xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hoá	
X	Vị trí việc làm Tổ chức nhân sự (Chuyên viên, Mã số: 01.003)					
1	1201	Phạm Lê Thục An	31/8/2003	Cử nhân Kế toán	Xã Quảng Yên, tỉnh Thanh Hoá	
2	1202	Lương Hoàng Anh	29/9/1994	Cử nhân Kế toán	Xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
3	1203	Phan Phương Anh	01/8/2002	Cử nhân Kế toán	Xã Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	
4	1204	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	20/10/1993	Cử nhân Kế toán	Xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá	
5	1205	Đỗ Thị Duyên	06/10/2003	Cử nhân Kế toán	Xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá	
6	1206	Lê Thu Hà	14/4/2003	Cử nhân Kế toán	Xã Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	
7	1207	Trần Thị Ngọc Liên	05/8/1997	Cử nhân Kế toán	Xã Đông Thành, tỉnh Thanh Hoá	
8	1208	Nguyễn Thị Phương Thảo	16/3/1989	Thạc sĩ Kinh tế, Chuyên ngành kế toán	Xã Xuân Lập, tỉnh Thanh Hoá	
XI	Vị trí việc làm Quản lý chất lượng (Chuyên viên, Mã số: 01.003)					
1	1301	Lê Thị Mai Anh	29/4/2001	Dược sĩ	Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá	
2	1302	Hoàng Thị Hường	20/5/2003	Cử nhân Y tế công cộng	Xuân Hội, Triệu Lộc, Thanh Hoá	
3	1303	Hoàng Diệu Linh	20/01/2000	Dược sĩ	Xã Thiệu Hoá, Thanh Hoá	
4	1304	Lại Hà My	22/8/2003	Cử nhân Y tế công cộng	Xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hoá	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Ghi chú
5	1305	Đỗ Minh Ngọc	03/5/2002	Dược sĩ	Xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	
XII	Vị trí việc làm Kế hoạch tổng hợp, thống kê y tế (Chuyên viên, Mã số: 01.003)					
1	1401	Trương Khánh Linh	06/10/2000	Cử nhân Tài chính -Ngân hàng	Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	

U

TH